

Số: /GP-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 4 năm 2024

DỰ THẢO

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

**Đất san lấp trong khu vực dự án xây dựng công trình Khu đô thị
phía Đông thị trấn Đông Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản; Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016;

Xét hồ sơ của Cho phép Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại Toàn Thắng đề nghị cấp Giấy phép khai thác đất san lấp trong khu vực dự án xây dựng công trình Khu đô thị phía Đông thị trấn Đông Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn nộp trực tuyến ngày 14/3/2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số/TTr-STNMT ngày/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại Toàn Thắng (địa chỉ: Số 19, lô 7, khu đô thị mới Đền Lừ 2, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội) khai thác khoáng sản (đất san lấp) làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên trong khu vực dự án xây dựng công trình Khu đô thị phía Đông thị trấn Đông Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

1. Diện tích khu vực khai thác: 29,07 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc có tọa độ theo Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực $107^{\circ}15'$, múi chiếu 3° tại Phụ lục và Bản đồ khu vực khai thác kèm theo Giấy phép này. Trong đó: Công ty được phép khai thác đất san lấp đối với phần diện tích đất (18,23 ha) đã được UBND tỉnh Lạng Sơn giao đất để thực hiện dự án tại Quyết định số 929/QĐ-UBND ngày 17/6/2023 và đã được UBND huyện Chi Lăng cấp Giấy phép xây dựng tại Giấy phép số 63/GPXD-UBND ngày 13/7/2023; đối với phần diện tích còn lại (10,84 ha) được phép khai thác sau khi được UBND tỉnh Lạng Sơn giao đất để thực hiện dự án theo quy định.

2. Mức sâu khai thác thấp nhất: + 63,73 m.

3. Khối lượng khai thác: 3.183.961 m³.

4. Thời hạn khai thác: 24 tháng, kể từ ngày ký ban hành Giấy phép.

Điều 2. Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại Toàn Thắng có trách nhiệm

1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản; tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Tiến hành hoạt động khai thác đất san lấp làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng tọa độ, diện tích, khối lượng quy định tại Giấy phép khai thác khoáng sản.

3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế bản vẽ thi công xây dựng công trình của dự án được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; phải xác định ranh giới, phạm vi thi công, cắm mốc các điểm khép góc khu vực khai thác tại thực địa và thông báo cho UBND huyện Chi Lăng, UBND thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, để giám sát.

4. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

5. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ và Thiết kế bản vẽ thi công dự án Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mỏ huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn (hạng mục: công trình hạ tầng kỹ thuật) do Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Lạng Sơn lập năm 2021 đã được: Liên danh Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư xây dựng Gia Minh và Công ty cổ phần cơ nhiệt điện GTEC Hà Nội thẩm tra; Công ty cổ phần tư vấn kiến trúc đô thị Hà Nội UAC thẩm định tại Văn bản số 212/UAC ngày 30/8/2021; Công ty cổ phần May - Diêm Sài Gòn phê duyệt tại Quyết định số 25/QĐ-MD/DA1 ngày 30/9/2021. Báo cáo đúng sản lượng khai thác, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

7. Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới, khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

8. Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản khi đã khai thác hết khối lượng được phép khai thác mà giấy phép khai thác vẫn còn có hiệu lực; không được sử dụng quyền khai thác đất san lấp trong dự án đầu tư xây dựng công trình vào các mục đích trái với các quy định của pháp luật có liên quan. Kết thúc khai thác, hoàn trả lại mặt bằng để nhà đầu tư tiếp tục thực hiện dự án Khu đô thị phía Đông thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn theo quy định.

Điều 3. Quản lý hoạt động khai thác

1. Giao Cục Thuế tỉnh chỉ đạo Chi cục Thuế khu vực I theo dõi, yêu cầu đơn vị khai thác thực hiện nghiêm nghĩa vụ về thuế, phí và tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

2. Giao UBND huyện Chi Lăng chỉ đạo phòng chuyên môn và UBND thị trấn Đồng Mỏ giám sát, quản lý chặt chẽ hoạt động khai thác đất san lấp nhằm bảo đảm hoạt động khai thác đúng các nội dung đã được cho phép và có trách nhiệm báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn theo quy định. Kịp thời phát hiện, đình chỉ hoạt động khai thác nếu Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại Toàn Thắng không thực hiện đúng các nội dung cho phép của UBND tỉnh Lạng Sơn và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Trước khi tiến hành khai thác, Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại Toàn Thắng phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND huyện Chi Lăng hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công xây dựng công trình của dự án đã được phê duyệt theo quy định; thông báo ngày bắt đầu khai thác, kế hoạch khai thác cho cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục Khoáng sản Việt Nam - Bộ TNMT;
- Cục Địa chất Việt Nam - Bộ TNMT;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, KHĐT, TNMT (03 bản);
- Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Chi Lăng;
- C, PCVP UBND tỉnh, Phòng TH,
Trung tâm Thông tin, Trung tâm PVHCC;
- UBND thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng;
- Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại
Toàn Thắng;
- Lưu: VT, KT(LC).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Trọng Quỳnh

**Giấy phép này đã được đăng ký nhà nước
tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn**

Số đăng ký: /ĐK-KT

Lạng Sơn, ngày tháng 4 năm 2024

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Trục

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Phụ lục

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC ĐẤT SAN LẬP
TRONG KHU VỰC DỰ ÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH KHU ĐÔ THỊ
PHÍA ĐÔNG THỊ TRẤN ĐỒNG MỎ, HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN
(Kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số /GP-UBND
ngày /4/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

Hệ tọa độ VN2000 (Kinh tuyến trục 107°15', múi chiều 3°)					
Điểm góc	X (m)	Y (m)	Điểm góc	X (m)	Y (m)
M39	2395.809	430.734	M82	2395.273	430.891
M40	2395.819	430.729	M83	2395.261	430.890
M41	2395.834	430.755	M84	2395.257	430.886
M42	2395.886	430.805	M85	2395.282	430.861
M43	2395.938	430.855	M86	2395.285	430.865
M44	2395.990	430.906	M87	2395.283	430.874
M45	2396.032	430.966	M88	2395.296	430.898
M46	2396.067	431.031	M89	2395.302	430.893
M47	2396.067	431.033	M90	2395.313	430.885
M48	2396.010	431.029	M91	2395.330	430.879
M49	2395.957	431.046	M92	2395.333	430.870
M50	2395.913	431.069	M93	2395.356	430.854
M51	2395.876	431.092	M94	2395.375	430.854
M52	2395.850	431.125	M95	2395.405	430.838
M53	2395.856	431.160	M96	2395.444	430.820
M54	2395.875	431.189	M97	2395.471	430.817
M55	2395.907	431.225	M98	2395.482	430.819
M56	2395.833	431.292	M99	2395.466	430.789
M57	2395.825	431.298	M100	2395.461	430.788
M58	2395.750	431.338	M101	2395.458	430.784

M59	2395.683	431.278	M102	2395.493	430.765
M60	2395.638	431.256	M103	2395.495	430.769
M61	2395.580	431.235	M104	2395.493	430.774
M62	2395.439	431.189	M105	2395.512	430.810
M63	2395.389	431.172	M106	2395.535	430.796
BS05	2.395.394	431.158	M107	2395.543	430.795
BS04	2.395.343	431.063	M108	2395.565	430.791
BS03	2.395.308	431.082	M109	2395.573	430.785
BS02	2.395.284	431.061	M110	2395.581	430.782
BS01	2.395.263	431.083	M111	2395.579	430.771
M64	2395.254	431.092	M112	2395.596	430.761
M65	2395.246	431.084	M113	2395.612	430.750
M66	2395.231	431.065	M114	2395.631	430.732
M67	2395.219	431.046	M115	2395.651	430.721
M68	2395.209	431.028	M116	2395.632	430.686
M69	2395.177	430.978	M117	2395.619	430.685
M70	2395.175	430.971	M118	2395.616	430.682
M71	2395.180	430.964	M119	2395.629	430.668
M72	2395.190	430.980	M120	2395.635	430.654
M73	2395.206	430.971	M121	2395.636	430.644
M74	2395.195	430.950	M122	2395.640	430.643
M75	2395.203	430.944	M123	2395.644	430.665
M76	2395.215	430.966	M124	2395.647	430.672
M77	2395.254	430.945	M125	2395.690	430.753
M78	2395.256	430.931	M126	2395.734	430.834
M79	2395.267	430.922	M127	2395.739	430.836
M80	2395.265	430.918	M128	2395.832	430.786
M81	2395.283	430.908	M129	2395.834	430.781
Diện tích: 29,07 ha					